

Số: **2563** /QĐ-CT

Hải Phòng, ngày **01** tháng **10** năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của một số công dân thôn 5 xã Lý Học,  
huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng  
(lần đầu)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Xét đơn khiếu nại ghi ngày 18/7/2017 của một số công dân thôn 5 xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo, do các ông (bà): Đinh Văn Tụ, Vũ Văn Thiện, Tô Thị Hằng, Lê Văn Hậu, Nguyễn Thị Nga được các hộ dân ủy quyền, đại diện khiếu nại; Báo cáo số 98/BC-TTTP ngày 19/7/2018 và Công văn số 659/TTTP-NV4 ngày 11/9/2018 của Thanh tra thành phố về việc giải quyết khiếu nại của một số công dân thôn 5, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo.

**I. Nội dung khiếu nại:**

Các ông (bà): Đinh Văn Tụ, Vũ Văn Thiện, Tô Thị Hằng, Lê Văn Hậu, Nguyễn Thị Nga được các hộ dân ủy quyền, đại diện khiếu nại Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố với nội dung cụ thể như sau:

- *Nội dung khiếu nại thứ nhất:* Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng có ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 không? Đến nay người dân vẫn chưa được thông báo về nội dung 02 Quyết định trên. Tại thời điểm thu hồi đất không giao 02 Quyết định trên cho các hộ dân. Điều 1 Quyết định số 2966/QĐ-UB có nêu: "Thu hồi 19.833,8m<sup>2</sup> đất đã hoàn thành việc đền bù giải phóng mặt bằng tại xã Lý Học". Vậy thời điểm ban hành Quyết định trên đã tiến hành đền bù giải phóng mặt bằng chưa? Đã lập phương án bồi thường hỗ trợ cho các hộ dân chưa?

- *Nội dung khiếu nại thứ hai:* Nếu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 nêu trên thì đề nghị cho biết đây là quyết định giao đất hay quyết định thu hồi đất?

- *Nội dung khiếu nại thứ ba:* Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo có ban hành Thông báo thu hồi đất đến từng hộ gia đình, cá nhân và ban hành Quyết định thu hồi đất cho từng hộ gia đình cá nhân không? Nếu đến nay Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo vẫn chưa thực hiện sẽ giải quyết như thế nào?

- *Nội dung khiếu nại thứ tư:* Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố không đúng về hình thức, có nhiều sai sót về nội dung và không đúng thẩm quyền vì theo quy định của Luật Đất đai năm 2003 việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

## **II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:**

### **1. Việc thu thập hồ sơ, tài liệu:**

Ngày 08/5/2018, Thanh tra thành phố đã có Công văn số 307/TTTP-NV4 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, Công văn số 01/TTTP- ĐXM gửi Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo đề nghị cung cấp bản chính Quyết định số 2966 và Quyết định số 2967/QĐ-UB ngày 22/12/2005 cùng các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến quá trình thực hiện dự án Đường vào Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm và múa rối nước truyền thống xã Nhân Hòa (*sau đây gọi tắt là Dự án*) theo Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 29/10/2004 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Tuy nhiên, đến giữa tháng 6 năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ cung cấp được 04 bản (phô tô) các Tờ trình số 320, 321, 322, 323/TT-STNMT ngày 19/12/2005 về việc thu hồi đất để giao cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo thực hiện dự án.

Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo và Ủy ban nhân dân xã Lý Học đã cung cấp được cho Thanh tra thành phố các tài liệu liên quan đến việc thực hiện Dự án như: Hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án, Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 29/10/2004 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê

duyet Dự án; các Biên bản kiểm kê, trích lục nguồn gốc đất, Bảng tổng hợp kinh phí đền bù, hỗ trợ; bản sao Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố, các tài liệu liên quan đến việc chi trả kinh phí đền bù, hỗ trợ cho các hộ dân. Tuy nhiên, không cung cấp được Thông báo thu hồi đất và Quyết định thu hồi đất cho từng hộ gia đình cá nhân, trích đo Bản đồ địa chính tỷ lệ 1/500 vị trí, ranh giới các khu đất cần thu hồi do Trung tâm đo đạc bản đồ lập được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định tháng 11 năm 2005.

Thanh tra thành phố làm việc với Chi cục Văn thư lưu trữ thuộc Sở Nội vụ và sao lục được Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố.

**2. Về quá trình thực hiện Dự án đường vào Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm và mùa rỗi nước truyền thống xã Nhân Hòa:**

Ngày 03/10/2004, Ủy ban nhân dân thành phố có Công văn số 4738/CV-UB đồng ý cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo làm chủ đầu tư, lập dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường vào Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm và mùa rỗi nước truyền thống xã Nhân Hòa.

Ngày 20/10/2004, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo có Tờ trình số 134/TT-UB gửi Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi công trình với mức vốn đầu tư là 13.355.449.000 đồng, tiến độ thực hiện dự án trong năm 2005. Nguồn vốn đầu tư từ nguồn hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng du lịch phục vụ chương trình mục tiêu của Chính phủ.

Ngày 29/10/2004, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2856/QĐ-UB phê duyệt dự án với tổng mức vốn đầu tư là 13.063.000.000 đồng.

Căn cứ Quyết định phê duyệt dự án của Ủy ban nhân dân thành phố, ngày 10/6/2005 Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã ban hành Quyết định số 786/QĐ-UB về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng dự án (thời điểm đó do ông Nguyễn Trọng Nhưỡng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện làm Chủ tịch Hội đồng) với nhiệm vụ "*Giúp Ủy ban nhân dân huyện trong việc chỉ đạo lập hồ sơ xin giao đất, kiểm kê, lập phương án đền bù giải phóng mặt bằng. Trình duyệt phương án đền bù giải phóng mặt bằng và chỉ đạo việc đền bù cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của thành phố. Giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong công tác bồi thường, tổ chức giải phóng mặt bằng theo đúng quy định*". Ngày 15/6/2005, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo tiếp tục có Quyết định số 787/QĐ-UB thành lập Tổ công tác đền bù

giải phóng mặt bằng thực hiện dự án (thời điểm đó do ông Nguyễn Văn Nại - Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện làm Tổ trưởng) .

Ngày 14/7/2005, Ủy ban nhân dân huyện có Thông báo số 116/TB-UB gửi Ủy ban nhân dân các xã: Lý Học, Nhân Hòa, Tam Đa với nội dung *"Để đảm bảo cho dự án thực hiện thuận lợi, kịp thời đúng tiến độ đưa công trình vào sử dụng đúng kế hoạch. Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Lý Học, Ủy ban nhân dân xã Nhân Hòa và Ủy ban nhân dân xã Tam Đa kết hợp chặt chẽ với Tổ công tác của Hội đồng đền bù huyện, các Phòng ban chức năng của huyện thực hiện tốt công việc kiểm kê đền bù giải phóng mặt bằng"*.

Tổ công tác của Hội đồng đền bù huyện đã phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã thực hiện lập Biên bản kiểm kê, Trích lục nguồn gốc đất, Phương án đền bù, hỗ trợ đất đai, tài sản, hoa màu chi tiết của từng hộ trên phần đất phải thu hồi để thực hiện dự án (đối với xã Lý Học được lập trong tháng 7 năm 2005). Trên cơ sở các tài liệu trên, Tổ công tác đã lập *"Bản tổng hợp kinh phí đền bù (hỗ trợ) đất đai, tài sản, hoa màu"* trên địa bàn từng xã (Có nội dung giống Phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ đất đai, tài sản, hoa màu); tuy nhiên, không thể hiện ngày tháng lập mà chỉ thể hiện lập năm 2005 và có chữ ký của lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, chữ ký có đóng dấu của lãnh đạo các phòng, đơn vị: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Công Thương nghiệp và Ủy ban nhân dân xã Lý Học.

Ngày 06/8/2005, Ủy ban nhân dân xã Lý Học tổ chức Hội nghị *"Triển khai thu hồi bồi thường diện tích đất canh tác - giải phóng mặt bằng phục vụ quy hoạch khu di tích Nguyễn Bình Khiêm"*. Theo Biên bản hội nghị thể hiện thành phần tham dự: Đại diện Ủy ban nhân dân xã Lý Học gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, cán bộ địa chính, đại diện cơ sở thôn 5 và đại diện 53 hộ dân có diện tích canh tác nằm trong khu vực quy hoạch di tích. Nội dung hội nghị gồm: Thông báo việc thu hồi đất canh tác theo quy định của Luật đất đai; mức đền bù, hỗ trợ đối với các hộ dân có đất nông nghiệp bị thu hồi để thực hiện dự án và *"khi có phương án bồi thường cho công tác thu hồi các diện tích trên cụ thể cho từng hộ, Ủy ban nhân dân xã sẽ cùng với cấp ủy cơ sở thôn 5 và đại diện của hộ dân tổ chức đến các hộ gia đình thông báo, đối chiếu số liệu tính toán. Đồng thời các hộ trên phải ký vào phương án bồi thường của gia đình mình làm căn cứ đề nghị các ngành chức năng liên quan phê duyệt cấp kinh phí"*. Biên bản có chữ ký xác nhận của ông Lê Văn Bộ - Bí thư Chi bộ thôn 5, ông Nguyễn Văn Học - Trưởng cụm dân cư thôn 5, ông Lê Văn Tuyên - cấp ủy cơ sở thôn 5 (thư ký hội nghị) và đại diện của 53 hộ dân là ông Hồ Văn Ních và ông Lê Văn Huệ.

Ngày 29/8/2005, Ủy ban nhân dân huyện có Tờ trình số 160/TT-UB gửi Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường xin

thẩm định, phê duyệt Phương án đền bù đất đai, hoa màu tài sản thực hiện dự án với tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ (sau đây viết tắt là BTHT) là **913.948.500 đồng**. Trong đó:

- BTHT cho các hộ dân trên địa bàn xã Lý Học: 860.311.700 đồng
- BTHT cho các hộ dân trên địa bàn xã Tam Đa: 16.009.600 đồng
- BTHT cho các hộ dân trên địa bàn xã Nhân Hòa: 19.706.897 đồng
- Chi phí hành chính phục vụ công tác kiểm kê, lập phương án đền bù giải phóng mặt bằng: 17.920.500 đồng

Ngày 19/12/2005, Sở Tài nguyên và Môi trường có các Tờ trình số 320, 321, 322 và 323/TT-STNMT gửi Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu hồi đất để giao cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo xây dựng tuyến đường vào khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm và mùa rỗi nước truyền thống xã Nhân Hòa. Cụ thể: Tờ trình số 320/TT-STN&MT đề nghị thu hồi 680,6m<sup>2</sup> trên địa bàn xã Tam Đa; Tờ trình số 321/TT-STN&MT đề nghị thu hồi 5.442,7m<sup>2</sup> trên địa bàn xã Nhân Hòa; Tờ trình số 322/TT-STN&MT đề nghị thu hồi 19.833,8m<sup>2</sup> trên địa bàn xã Lý Học và Tờ trình số 323/TT-STN&MT đề nghị thu hồi 4.239,9m<sup>2</sup> trên địa bàn xã Lý Học.

Xem xét nội dung các tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường cho thấy:

- Tại Tờ trình số 322/TT-STN&MT về việc thu hồi đất tại xã Lý Học thì Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố "*Thu hồi 19.833,8m<sup>2</sup> đất tại xã Lý Học giao cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để xây dựng tuyến đường vào Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm và mùa rỗi nước truyền thống*". Tương tự đối với các Tờ trình số 320, 321, 323/TT-STN&MT cũng đều thể hiện việc Sở Tài nguyên và Môi trường vừa đề nghị thu hồi đất, vừa đề nghị giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để thực hiện dự án.

- Về vị trí, ranh giới các khu đất cần thu hồi theo các Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường được xác định theo "*trích đo bản đồ địa chính tỷ lệ 1/500 do Trung tâm đo đạc bản đồ lập được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định tháng 11/2005*". Tuy nhiên, Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo không cung cấp được tài liệu trên.

- Tại phần trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo trong các Tờ trình thể hiện Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm:

*"- Chỉ đạo Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Lý Học kiểm kê, lập phương án bồi thường, hỗ trợ chuyển liên sở Tài chính, Tài nguyên & Môi trường, Xây dựng thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.*

- Quản lý, sử dụng đất đúng mục đích, diện tích đất được giao; thực hiện đúng quy chế đầu tư xây dựng; chống ô nhiễm môi trường; phòng chống cháy nổ và các quy định khác của pháp luật".

Căn cứ các Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, ngày 22/12/2005 Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để làm đường và quy hoạch mở rộng Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm tại xã Lý Học. Quyết định thể hiện:

"Điều 1: Thu hồi 19.833,8m<sup>2</sup> (Mười chín nghìn, tám trăm ba mươi ba phẩy tám mét vuông) đất đã hoàn thành việc đền bù, giải phóng mặt bằng tại xã Lý Học, giao cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để làm đường và quy hoạch mở rộng Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình- Nguyễn Bình Khiêm.

Điều 2.

1- Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo có trách nhiệm:

1.1- Thông báo việc thu hồi đất đến từng hộ gia đình, cá nhân theo quy định tại Khoản 2 Điều 39 Luật Đất đai trước khi ra quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính Phủ về thi hành Luật Đất đai.

1.5- Sử dụng đất đúng mục đích được giao, thực hiện các nghĩa vụ của tổ chức sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai, chấp hành tốt các quy định về trình tự xây dựng cơ bản, chống ô nhiễm môi trường và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan đến việc sử dụng đất trong khu vực.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, bàn giao đất ngoài thực địa cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo theo quy định tại điểm 1.1, 1.2, 1.3 khoản 1 điều này; hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo hoàn chỉnh việc lập quy hoạch, dự án đầu tư, hồ sơ giao đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại điểm 1.4 khoản 1 điều này."

Cũng trong ngày 22/12/2005, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2967/QĐ-UB về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để thực hiện dự án đường vào Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm và mùa rỗi nước truyền thống xã Nhân Hòa. Theo quyết định trên, diện tích đất cần thu hồi tại 03 xã Lý Học, Tam Đa và Nhân Hòa là 10.361,7m<sup>2</sup>. Tuy nhiên, tại phần tổng diện tích đất cần thu hồi viết bằng chữ lại xác định diện tích là "Ba mươi nghìn, một trăm chín mươi bảy mét vuông". Trong đó, thu hồi tại xã Lý Học là 4.239m<sup>2</sup>, xã Tam Đa là 680,6m<sup>2</sup> và xã Nhân Hòa là 5.442,7m<sup>2</sup>. Nội dung tại Điều 2 Quyết định có nội dung tương tự như Quyết định số 2966/QĐ-UB ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Ngày 25/12/2005, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo có Tờ trình số 284/TT-UB xin phê duyệt Phương án đền bù đất đai, hoa màu tài sản thực hiện dự án đường vào Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm và mùa rỗi nước truyền thống xã Nhân Hòa với tổng diện tích thu hồi theo biên bản kiểm kê và phương án đền bù giải phóng mặt bằng là **22.103,5m<sup>2</sup>**, kinh phí bồi thường, hỗ trợ là **913.948.500 đồng**. Trong đó:

- Diện tích thu hồi tại xã Lý Học là 21.077,7m<sup>2</sup>, kinh phí BTHT là 860.311.700 đồng cho 89 hộ dân.

- Diện tích thu hồi tại xã Tam Đa là 500,3m<sup>2</sup>, kinh phí BTHT là 16.009.600 đồng.

- Diện tích thu hồi tại xã Nhân Hòa là 525,5m<sup>2</sup>, kinh phí BTHT là 19.706.897 đồng.

- Chi phí hành chính phục vụ công tác kiểm kê, lập phương án đền bù giải phóng mặt bằng là 17.920.500 đồng.

Ngày 28/12/2005, liên cơ quan: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo có Tờ trình số 1320/TT-LCQ gửi Ủy ban nhân dân thành phố về việc xin phê duyệt phương án đền bù về đất đai, tài sản, hoa màu giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất giao cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để thực hiện Dự án với các nội dung sau:

- Diện tích đất thu hồi theo 02 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố là 30.195,5m<sup>2</sup> (diện tích đất thu hồi theo Quyết định số 2966/QĐ-UB là 19.833,8m<sup>2</sup>; diện tích đất thu hồi theo Quyết định số 2967/QĐ-UB là 10.361,7m<sup>2</sup>).

- Diện tích đất để lại chưa kiểm kê, chưa tính bồi thường là 8.092m<sup>2</sup>. Lý do *"Đặc thù của dự án này đang triển khai chưa lấy đến diện tích 8.092m<sup>2</sup>, vì vậy chưa kiểm kê tính bồi thường. Sẽ tính bổ sung đợt 2 sau"*.

- Diện tích đất theo Phương án BTHT là **22.103,5m<sup>2</sup>** (Trong đó: Diện tích đất trong chỉ giới thu hồi là 19.833,8m<sup>2</sup>; diện tích đất ngoài chỉ giới thu hồi là 2.269,7m<sup>2</sup>), tổng kinh phí BTHT trình duyệt là **892.832.347 đồng**. So với phương án của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo đề nghị là 913.948.500 đồng thì thẩm định giảm 21.116.153 đồng (Gồm: Giảm chi khoản 70% mức giá của diện tích đất công ích 5% không chuyển ngân sách xã Tam Đa là 10.506.300 đồng; xã Nhân Hòa là 10.189.550 đồng vì dự án đầu tư từ ngân sách và giảm chi phí hành chính 420.303 đồng).

Ngày 30/12/2005, Ủy ban nhân dân thành phố có Quyết định số 3001/QĐ-UB phê duyệt phương án đền bù (đợt 1) khi giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để thực hiện Dự án với diện tích thu hồi là **22.103,5m<sup>2</sup>**

(trong chỉ giới thu hồi là 19.833,8m<sup>2</sup>; ngoài chỉ giới thu hồi là 2.269,7m<sup>2</sup>), tổng kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng là **892.832.347 đồng**. Đối với diện tích đất 2.269,7m<sup>2</sup> ngoài chỉ giới đã đền bù giao Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo có trách nhiệm xác định cụ thể, giao cho Ủy ban nhân dân xã sử dụng vào mục đích công ích, khi Nhà nước thu hồi phải nhanh chóng bàn giao, không được xét bồi thường.

Sau khi Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt phương án đền bù, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã: Lý Học, Tam Đa, Nhân Hòa tiến hành chi trả kinh phí đền bù, hỗ trợ cho các hộ dân. Cụ thể, tại xã Lý Học có 88 hộ dân tương ứng diện tích đất 22.924,2m<sup>2</sup> đất nông nghiệp giao lâu dài bị thu hồi (trong đó 79 hộ dân tương ứng diện tích 20.158,9m<sup>2</sup> khu Cửa Chùa và đường đi lên đê; 09 hộ dân tương ứng diện tích 2.765,3m<sup>2</sup> khu vực đường vào khu di tích) với tổng số tiền đền bù, hỗ trợ tại xã Lý Học là 928.003.560 đồng.

### **3. Nhận xét, đánh giá:**

#### **3.1. Nội dung khiếu nại thứ nhất:**

Ngày 22/12/2005, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB. Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo và Ủy ban nhân dân xã Lý Học báo cáo: Sau khi nhận được 02 Quyết định trên, Ủy ban nhân dân huyện đã giao Ủy ban nhân dân các xã: Lý Học, Tam Đa, Nhân Hòa tiến hành triển khai, thông báo về các nội dung tại 02 Quyết định trên cho nhân dân trên địa bàn các xã có đất bị thu hồi. Ủy ban nhân dân xã Lý Học đã tiến hành thông báo về nội dung 02 Quyết định trên tại hội nghị triển khai công tác thu hồi đất tại thôn 5. Tuy nhiên, không cung cấp được các hồ sơ, tài liệu chứng minh cho việc làm trên.

- Về nội dung Điều 1 Quyết định số 2966/QĐ-UB có nêu: "Thu hồi 19.833,8m<sup>2</sup> đất đã hoàn thành việc đền bù giải phóng mặt bằng tại xã Lý Học".

Trên cơ sở biên bản kiểm kê, trích lục nguồn gốc đất và phương án đền bù hỗ trợ chi tiết của từng hộ, Tổ công tác của Hội đồng đền bù huyện đã lập Bảng tổng hợp kinh phí đền bù, hỗ trợ đất đai, tài sản, hoa màu của từng xã (Bảng tổng hợp trên chính là Phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân).

Thời điểm ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB ngày 22/12/2005, phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân có đất bị thu hồi chưa được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt thể hiện ở việc: Ngày 25/12/2005, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo mới có Tờ trình số 284/TT-UB, ngày 28/12/2005 liên cơ quan Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo có Tờ trình số 1320/TT-LCQ gửi Ủy ban nhân dân thành phố về việc xin phê duyệt phương án đền bù về đất đai, tài sản, hoa màu giải phóng mặt



bằng khi thu hồi đất giao cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để thực hiện Dự án. Đến ngày 30/12/2005, Ủy ban nhân dân thành phố có Quyết định số 3001/QĐ-UB phê duyệt phương án đền bù (đợt 1) khi giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để thực hiện Dự án.

Như vậy, thời điểm Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB ngày 22/12/2005 thì Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã lập xong Phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân nhưng chưa được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Việc tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân có đất bị thu hồi chỉ được thực hiện sau khi có Quyết định thu hồi đất và Phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt. Do đó, việc Điều 1 Quyết định số 2966/QĐ-UB ngày 22/12/2005 ghi *"Thu hồi 19.833,8m<sup>2</sup> đất đã hoàn thành việc đền bù giải phóng mặt bằng tại xã Lý Học"* là chưa đảm bảo quy định của Luật Đất đai năm 2003.

### 3.2. Nội dung khiếu nại thứ hai:

Kiểm tra hồ sơ, tài liệu có liên quan cho thấy: Đối với Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố thì việc thu hồi đất và giao đất được thực hiện trong cùng một quyết định.

Việc Ủy ban nhân dân thành phố ban hành 02 Quyết định với nội dung vừa thực hiện thu hồi đất, vừa giao đất như trên là căn cứ theo đề xuất của cơ quan tham mưu là Sở Tài nguyên và Môi trường. Cụ thể:

Tại Tờ trình số 322/TT-STN&MT về việc thu hồi đất tại xã Lý Học thì Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố *"Thu hồi 19.833,8m<sup>2</sup> đất tại xã Lý Học giao cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để xây dựng tuyến đường vào Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm và mùa rỗi nước truyền thống"*. Tương tự đối với các tờ trình số 320,321,323/TT-STN&MT cũng đều thể hiện việc Sở Tài nguyên và Môi trường vừa đề nghị thu hồi đất, vừa đề nghị giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để thực hiện dự án.

Thời điểm năm 2005 là năm đầu tiên áp dụng Luật Đất đai năm 2003 (có hiệu lực từ 01/7/2004) nên các văn bản hướng dẫn thi hành luật chưa được ban hành đầy đủ. Tại Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2003 và Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất không quy định việc thu hồi và giao đất thực hiện trong cùng một quyết định; tuy nhiên, tại khoản 8 Điều 130 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2003 về trình tự thu hồi đất đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 38 của Luật Đất đai năm 2003

quy định "Sau khi hoàn thành việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định giao đất cho Tổ chức phát triển quỹ đất để quản lý hoặc giao đất, cho thuê đất cho nhà đầu tư để thực hiện dự án".

Như vậy, việc Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 với nội dung vừa thực hiện việc thu hồi đất, vừa thực hiện việc giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để thực hiện Dự án là chưa đảm bảo quy định của Luật Đất đai năm 2003. Tuy nhiên, căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố thì Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo và Ủy ban nhân dân các xã đã thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi, BTHT cho các hộ. Phương án BTHT đã được thẩm định, các hộ dân đều đã nhận tiền và bàn giao đất để thực hiện dự án.

### 3.3. Nội dung khiếu nại thứ ba:

Khoản 2 Điều 39 Luật Đất đai năm 2003 quy định "Trước khi thu hồi đất, chậm nhất là chín mươi ngày đối với đất nông nghiệp và một trăm tám mươi ngày đối với đất phi nông nghiệp, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải thông báo cho người bị thu hồi đất biết lý do thu hồi, thời gian và kế hoạch di chuyển, phương án tổng thể về bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư". Mặt khác, tại Điều 2 Quyết định số 2966/QĐ-UB và 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố cũng đã giao Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo có trách nhiệm thông báo việc thu hồi trước khi ra quyết định thu hồi diện tích đất cụ thể đối với từng hộ gia đình, cá nhân.

Tuy nhiên, căn cứ trên hồ sơ tài liệu thu thập và báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cho thấy: Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo không ban hành Thông báo thu hồi đất và Quyết định thu hồi đất cụ thể đối với từng hộ gia đình, cá nhân nhưng đã xác định diện tích đất của từng hộ dân bị thu hồi căn cứ vào Biên bản kiểm kê, Trích lục nguồn gốc đất, Phương án bồi thường hỗ trợ chi tiết từng hộ dân và phương án bồi thường hỗ trợ đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

### 3.4. Nội dung khiếu nại thứ tư:

- Tại Điều 1 Quyết định số 2967/QĐ-UB ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố có sự mâu thuẫn giữa diện tích đất cần thu hồi phần ghi bằng số và phần chú thích bằng chữ. Cụ thể: Phần ghi bằng số thể hiện diện tích đất cần thu hồi là 10.361,7m<sup>2</sup>; tuy nhiên, tại phần ghi bằng chữ lại thể hiện "Ba mươi nghìn, một trăm chín mươi bảy mét vuông". Đối chiếu với các hồ sơ có liên quan cho thấy diện tích đất cần thu hồi theo Quyết định trên là 10.361,7m<sup>2</sup>. Việc xác định bằng chữ như trên là do nhầm lẫn trong quá trình soạn thảo văn bản.

- Về nội dung nguyên đơn cho rằng 02 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành không đúng thẩm quyền vì theo quy định của Luật Đất đai năm 2003 việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Theo khoản 2 Điều 31 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2003 quy định "*Trường hợp thu hồi đất để giao, cho thuê đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài mà trên khu đất bị thu hồi có hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng hoặc có cả tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng thì Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thu hồi toàn bộ diện tích đất. Căn cứ vào quyết định thu hồi toàn bộ diện tích đất của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh quyết định thu hồi diện tích đất cụ thể đối với từng hộ gia đình, cá nhân.*"

Đối chiếu với quy định trên cho thấy: Ngoài diện tích đất do các hộ gia đình, cá nhân quản lý, sử dụng thì diện tích đất cần thu hồi theo 02 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố gồm cả diện tích đất do Ủy ban nhân dân xã (là một tổ chức) quản lý như: Đất nương, đất giao thông, đất chuyên dùng. Do đó, việc Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

### 3.5. Một số nội dung khác có liên quan:

\* Về số người được các hộ dân ủy quyền, đại diện khiếu nại có diện tích đất bị thu hồi theo Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố:

Theo Giấy ủy quyền của một số hộ dân thôn 5, xã Lý Học đã tiến hành ủy quyền cho 05 cá nhân gồm: Ông Đinh Văn Tự, ông Vũ Văn Thiện, bà Tô Thị Hằng, ông Lê Văn Hậu và bà Nguyễn Thị Ngà, Địa chỉ: Thôn 5, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo đại diện thực hiện quyền khiếu nại. Tuy nhiên, qua đối chiếu với Bảng tổng hợp kinh phí đền bù, hỗ trợ đất đai, tài sản, hoa màu và Danh sách các hộ dân có đất bị thu hồi đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ cho thấy:

- Có 03 cá nhân là các ông (bà): Vũ Văn Thiện, Tô Thị Hằng, Lê Văn Hậu có tên trong Bảng tổng hợp kinh phí đền bù, hỗ trợ đất đai, tài sản, hoa màu và Danh sách các hộ dân đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

- 02 cá nhân là ông Đinh Văn Tự và bà Nguyễn Thị Ngà không có tên trong Danh sách các hộ dân có đất bị thu hồi.

\* Về diện tích đất bị thu hồi để thực hiện Dự án mở rộng khu Di tích Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm tại xã Lý Học huyện Vĩnh Bảo từ năm 2000 đến năm 2005:

Theo đơn khiếu nại đề ngày 18/7/2017 có nêu diện tích đất bị thu hồi của các hộ dân thôn 5 xã Lý Học theo Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố chỉ là 24.072,8m<sup>2</sup> nhưng trên thực tế diện tích đất của các hộ dân bị thu hồi là 71.904,4m<sup>2</sup> lớn hơn rất nhiều so với diện tích đất bị thu hồi tại 02 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố.

Về nội dung trên, theo kết quả kiểm tra, xác minh cho thấy: Diện tích đất bị thu hồi tại xã Lý Học theo Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố chỉ là 24.072,8m<sup>2</sup> (diện tích thực tế bị thu hồi là 22.924,2m<sup>2</sup>). Phần diện tích chênh lệch còn lại là nằm trong các giai đoạn chuyển đổi, thu hồi đất từ năm 2000 đến năm 2003.

### **III. Kết quả đối thoại:**

Ngày 23/8/2018, Ủy ban nhân dân thành phố đã tổ chức đối thoại với các ông (bà): Đinh Văn Tụ, Vũ Văn Thiện, Tô Thị Hằng, Lê Văn Hậu, Nguyễn Thị Ngà được một số hộ dân thôn 5, xã Lý Học ủy quyền, đại diện khiếu nại. Kết quả: Nguyên đơn không có ý kiến cụ thể đối với kết quả kiểm tra, xác minh của Thanh tra thành phố và không nhất trí với nội dung Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố.

### **IV. Kết luận:**

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu vụ việc và kết quả kiểm tra, xác minh cho thấy: Các nội dung khiếu nại của nguyên đơn có đúng, có sai. Cụ thể:

#### **1. Nội dung khiếu nại thứ nhất:**

Nội dung khiếu nại của nguyên đơn là có cơ sở vì căn cứ trên các hồ sơ, tài liệu thu thập được cho thấy:

Các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi đều đã biết chủ trương thu hồi đất để thực hiện dự án thể hiện qua các biên bản họp Chi bộ thôn 5 xã Lý Học đã bàn đến các nội dung liên quan đến việc thu hồi đất để thực hiện dự án. Tuy nhiên, các biên bản trên không đề cập đến nội dung 02 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố. Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo và Ủy ban nhân dân xã Lý Học báo cáo đã thông báo nội dung 02 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các hộ dân nhưng không cung cấp được các hồ sơ, tài liệu chứng minh cho việc làm trên.

Thời điểm Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 thì Phương án bồi thường, hỗ trợ chưa được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, chưa tiến hành hành chi trả tiền bồi thường cho các hộ dân nên việc Điều 1 Quyết định số

2966/QĐ-UB ghi "Thu hồi 19.833,8m<sup>2</sup> đất đã hoàn thành việc đền bù giải phóng mặt bằng tại xã Lý Học" là chưa chính xác.

## **2. Nội dung khiếu nại thứ hai:**

Nguyên đơn cho rằng việc Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 với nội dung vừa thu hồi đất, vừa giao đất trong cùng một quyết định là không đảm bảo quy định của pháp luật là có cơ sở vì:

Theo khoản 8, Điều 130 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ quy định "Sau khi hoàn thành việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định giao đất cho Tổ chức phát triển quỹ đất để quản lý hoặc giao đất, cho thuê đất cho nhà đầu tư để thực hiện dự án". Theo quy định trên, sau khi có Quyết định thu hồi đất, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo sẽ tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân, sau đó mới ban hành Quyết định giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để thực hiện Dự án.

## **3. Nội dung khiếu nại thứ ba:**

Nguyên đơn cho rằng quá trình thu hồi đất, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo không ban hành thông báo thu hồi đất và quyết định thu hồi đất cho từng hộ gia đình cá nhân là có cơ sở, vì:

Căn cứ trên hồ sơ tài liệu thu thập được cho thấy: Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo không ban hành Thông báo thu hồi đất và Quyết định thu hồi đất cụ thể đối với từng hộ gia đình, cá nhân nhưng đã xác định diện tích đất của từng hộ dân bị thu hồi căn cứ vào Biên bản kiểm kê, Trích lục nguồn gốc đất, Phương án bồi thường hỗ trợ chi tiết từng hộ dân và phương án bồi thường hỗ trợ đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Như vậy, việc Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo không ban hành Thông báo thu hồi đất và Quyết định thu hồi đất đối với từng hộ gia đình cá nhân là chưa tuân thủ đầy đủ quy định tại khoản 2, Điều 39 Luật Đất đai năm 2003 và Điều 2 Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố.

## **4. Nội dung khiếu nại thứ tư:**

Nguyên đơn cho rằng Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố có nhiều sai sót về nội dung và không đúng thẩm quyền vì theo quy định của Luật Đất đai năm 2003 việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Nội dung khiếu nại trên là có đúng, có sai vì:

- Quyết định số 2967/QĐ-UB ngày 22/12/2005 có mâu thuẫn giữa diện tích đất cần thu hồi phần ghi bằng số và phần chú thích bằng chữ (trong đó phần

ghi bằng chữ là không chính xác). Ngoài ra việc xác định diện tích đất thu hồi là "đã hoàn thành việc đền bù giải phóng mặt bằng" là có sai sót vì thời điểm đó chưa hoàn thành việc đền bù giải phóng mặt bằng.

- Về nội dung nguyên đơn cho rằng 02 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành không đúng thẩm quyền vì theo quy định của Luật Đất đai năm 2003 việc thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Căn cứ theo khoản 2 Điều 31 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2003 thì Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 là đúng thẩm quyền. Do đó, khiếu nại của nguyên đơn là sai.

Căn cứ kết quả kiểm tra, xác minh cho thấy:

Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Đất đai năm 2003. Mặc dù còn một số sai sót như có mâu thuẫn giữa diện tích đất cần thu hồi phần ghi bằng số và phần chú thích bằng chữ; xác định thu hồi đất đã hoàn thành việc đền bù giải phóng mặt bằng trong khi trên thực tế chưa tiến hành giải phóng mặt bằng; thu hồi đất và giao đất trong cùng một quyết định. Tuy nhiên, việc thu hồi đất thời điểm năm 2005 đã được nhân dân ủng hộ, thời điểm thu hồi đất các hộ dân đều đã nhận tiền bồi thường hỗ trợ trên cơ sở Biên bản kiểm kê, Trích lục nguồn gốc đất, Phương án bồi thường hỗ trợ chi tiết từng hộ dân và phương án bồi thường hỗ trợ đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; các hộ dân đều đã bàn giao đất để thực hiện dự án. Đến nay Dự án đã hoàn thành, đưa vào sử dụng, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân địa phương và được công nhận là "Di tích quốc gia đặc biệt".

Thời điểm năm 2005 là năm đầu tiên áp dụng Luật Đất đai năm 2003 (có hiệu lực từ 01/7/2004) nên các văn bản hướng dẫn thi hành luật chưa đầy đủ, cụ thể dẫn đến việc các địa phương áp dụng chưa đầy đủ, chưa chính xác về quy trình, thủ tục thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 2966/QĐ-UB ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để làm đường và quy hoạch mở rộng Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm tại xã Lý Học và Quyết định số 2967/QĐ-UB ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo để thực hiện dự án đường vào Khu du lịch lễ hội lịch sử danh nhân văn hóa Trạng Trình - Nguyễn Bình Khiêm và mùa rỗi nước truyền thống xã Nhân Hòa .

## **Điều 2.**

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm điểm, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các cán bộ có liên quan đến việc lập Tờ trình số 320, 321, 322, 323/TT-STNMT ngày 19/12/2005 và tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 với nội dung vừa thu hồi đất, vừa giao đất.

2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo có trách nhiệm xem xét, kiểm điểm, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các cán bộ có liên quan đến việc không tham mưu ban hành Thông báo thu hồi đất và Quyết định thu hồi đất đối với từng hộ gia đình cá nhân theo nội dung tại Quyết định số 2966/QĐ-UB và Quyết định số 2967/QĐ-UB cùng ngày 22/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc lưu trữ hồ sơ, phối hợp cung cấp tài liệu cho Thanh tra thành phố trong quá trình giải quyết khiếu nại.

**Điều 3.** Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định, nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì nguyên đơn có quyền khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần hai hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo, các ông (bà): Đinh Văn Tự, Vũ Văn Thiện, Tô Thị Hằng, Lê Văn Hậu, Nguyễn Thị Nga và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- TTTU, TT HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH Hải Phòng;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân TW;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 4;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Ban Tiếp công dân TP; *u*
- Các Phòng: VXNC, NNTN&MT; XDGT&CT, KTGS&TĐKT;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thành**